

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị phổ biến, quán triệt và triển khai Phương án ứng phó thiên tai tại tỉnh Gia Lai năm 2026

Chiều ngày 31/7/2026, tại trụ sở UBND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt và triển khai Phương án ứng phó thiên tai tại tỉnh Gia Lai năm 2026. Sau khi nghe báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, ý kiến tham luận của các đơn vị, địa phương; đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến kết luận, chỉ đạo cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ỨNG PHÓ THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ TÌNH HÌNH, DỰ BÁO THỜI TIẾT, THIÊN TAI NĂM 2026

1. Bài học thực tiễn từ bão số 13 và đợt mưa lũ lịch sử tháng 11/2025

Ngay sau khi sắp xếp, sáp nhập, tỉnh Gia Lai đã liên tiếp phải ứng phó với hai đợt thiên tai đặc biệt nghiêm trọng trong năm 2025 là bão số 13 và đợt mưa lũ lịch sử tháng 11/2025. Trước diễn biến đặc biệt nguy hiểm của thiên tai, tỉnh đã kịp thời thành lập Sở Chỉ huy tiền phương và 11 tổ công tác đặc biệt trực tiếp bám địa bàn xung yếu; huy động gần 65.000 cán bộ, chiến sĩ, lực lượng hiệp đồng, lực lượng tại chỗ cùng hàng nghìn phương tiện, thiết bị tham gia ứng phó. Toàn tỉnh đã tổ chức sơ tán hơn 93.000 hộ với khoảng 341.000 người để ứng phó bão và tiếp tục sơ tán 7.490 hộ với hơn 28.100 người trong đợt mưa lũ đến nơi an toàn. Với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, huy động lực lượng quy mô lớn và tổ chức sơ tán kịp thời đã góp phần bảo vệ tính mạng Nhân dân, giảm thiểu thiệt hại trong điều kiện thiên tai vượt mức lịch sử.

Những kết quả trên bước đầu khẳng định năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của bộ máy chính quyền vừa được kiện toàn; đồng thời để lại nhiều bài học sâu sắc cho các cấp, các ngành, lực lượng và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

Thực tiễn cho thấy, việc **nhận diện đúng khu vực nguy hiểm, cảnh báo sớm, kiên quyết di dời người dân trước khi thiên tai xảy ra có ý nghĩa quyết định**. Địa phương nào nắm chắc địa bàn, tổ chức chỉ huy quyết liệt, chuẩn bị lực lượng và phương tiện từ sớm thì thiệt hại được giảm thiểu rõ rệt. Bài học xuyên suốt là phải lấy phòng ngừa làm chính, chủ động từ sớm, từ xa; bảo vệ tính mạng Nhân dân là yêu cầu cao nhất.

Bên cạnh kết quả đạt được, thực tiễn ứng phó bão số 13 và đợt mưa lũ lịch sử tháng 11/2025 vẫn cho thấy một số tồn tại, hạn chế cần nghiêm túc rút kinh nghiệm, khẩn trương khắc phục:

- Công tác dự báo, cảnh báo được triển khai thường xuyên, kịp thời; tuy nhiên, dự báo lượng mưa tại một số thời điểm chưa sát diễn biến thực tế, nhất là về cường độ và thời gian mưa, ảnh hưởng đến việc chuẩn bị và tổ chức ứng phó với tình huống mưa lớn cục bộ, lũ lên nhanh, vượt mức lịch sử.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng ứng phó thiên tai chưa thật sự sâu rộng; việc thông tin, thông báo điều tiết, xả lũ hồ thủy điện đến người dân vùng trũng thấp có lúc chưa kịp thời. Nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai của một bộ phận người dân còn hạn chế; vẫn còn tình trạng chủ quan, chưa chấp hành nghiêm các yêu cầu phòng tránh, di dời, sơ tán.

- Công tác tổ chức di dời dân tại một số địa bàn, đặc biệt là các khu vực thuộc Quy Nhơn và Tuy Phước trong đợt mưa lũ tháng 11/2025, còn chủ quan, chậm và thiếu kiên quyết; công tác rà soát danh sách từng hộ dân, xác định đối tượng yếu thế, bố trí phương tiện hỗ trợ, tuyên sơ tán và nơi tiếp nhận chưa đầy đủ, cụ thể.

- Việc thực hiện phương châm “04 tại chỗ” ở một số địa phương chưa thực chất; phương án ứng phó chủ yếu mới dựa vào các tình huống thông thường, chưa tính đến các kịch bản thiên tai đặc biệt lớn, diễn biến nhanh, phạm vi rộng và vượt mức lịch sử. Khi nhiều khu vực đồng thời bị ngập sâu, mất điện, mất sóng, giao thông chia cắt, nhu cầu sơ tán, cứu hộ và bảo đảm hậu cần tăng đột biến, lực lượng, phương tiện, vật tư tại chỗ và cơ chế chỉ viện chưa đáp ứng kịp thời, dẫn đến bị động, lúng túng trong chỉ huy, điều hành và tổ chức ứng phó, khắc phục.

- Quản lý, sử dụng trang thiết bị chưa đồng bộ giữa trang bị phương tiện với kiểm tra, bảo dưỡng, vận hành thử và đào tạo người sử dụng. Một số phương tiện chưa phù hợp với địa hình ngập sâu, ngõ hẹp; thiếu lực lượng được huấn luyện, thông thạo địa bàn và kỹ năng vận hành, dẫn đến có phương tiện nhưng chưa hình thành đầy đủ năng lực cứu hộ, cứu nạn tại chỗ.

- Khả năng chống chịu của nhà ở, công trình công cộng và hạ tầng thiết yếu trước bão mạnh, mưa lũ cực đoan còn hạn chế, bộc lộ rõ qua bão số 13. Nhiều nhà ở đơn sơ tại khu vực ven sông, ven biển; hệ thống điện, viễn thông, giao thông và các công trình công cộng bị hư hỏng trên diện rộng. Trên 90% khu vực phía Đông bị mất điện sau bão; nhiều địa bàn bị gián đoạn thông tin liên lạc ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chỉ huy, điều hành, truyền tin cảnh báo, cứu hộ, cứu nạn và đời sống Nhân dân. Nguồn điện dự phòng, phương thức liên lạc thay thế, vật tư, thiết bị, phương tiện, nhân lực và phương án ứng cứu, khôi phục chưa đáp ứng yêu cầu.

- Vi phạm hệ thống đê điều và tình trạng cản trở dòng chảy, thu hẹp khả năng thoát lũ tại hạ du các lưu vực sông đặc biệt là hạ du sông Hà Thanh chưa được xử lý dứt điểm; cùng với việc một bộ phận dân cư vẫn sinh sống tại khu vực có nguy cơ cao về ngập lụt, sạt lở, triều cường, làm gia tăng mức độ rủi ro khi xảy ra thiên tai cực đoan.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức khắc phục hậu quả ở một số nơi chưa theo kịp tình huống thiên tai đặc biệt lớn, xảy ra đột ngột, trên phạm vi rộng; lực lượng, phương tiện, vật tư, vật liệu và nguồn lực dự phòng ban đầu còn thiếu, việc điều phối, chi viện có lúc chưa kịp thời. Khi nhu cầu khắc phục tăng cao trong khi giao thông, nguồn cung bị gián đoạn, việc kiểm soát giá vật liệu, khôi phục hạ tầng thiết yếu, phục hồi sản xuất và ổn định đời sống Nhân dân còn lúng túng. Đặc biệt, việc xử lý sự cố, khôi phục cấp điện, thông tin liên lạc và nước sạch tại một số khu vực còn rất chậm, chưa đáp ứng yêu cầu khẩn cấp, làm kéo dài tình trạng gián đoạn các dịch vụ thiết yếu sau thiên tai.

2. Tình hình thời tiết, thiên tai từ nay đến hết mùa khô 2026 - 2027

- Từ nay đến hết năm 2026, thời tiết, thiên tai trên địa bàn tỉnh được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. El Niño đã hình thành và có xu hướng mạnh dần, nền nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm, lượng mưa phân bố không đều. Trong tháng 8–9, khu vực phía Tây có nguy cơ xảy ra mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất; khu vực phía Đông còn khả năng nắng nóng, thiếu nước cục bộ và cháy rừng. Từ tháng 10–12 là cao điểm bão, mưa lũ tại khu vực phía Đông; cần đặc biệt đề phòng bão mạnh, mưa lớn cường suất cao gây lũ, ngập lụt, sạt lở đất, chia cắt giao thông và nước dâng ven biển.

- Hiện nay, tổng lượng nước trữ tại các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 33,2% tổng dung tích thiết kế; trong đó, khu vực phía Đông đạt 28,4%, khu vực phía Tây đạt 37,3%; **bằng khoảng 68,1% lượng nước trữ cùng kỳ năm 2025**. Nhìn chung, nguồn nước hiện có cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt đến hết mùa khô năm 2026. Tuy nhiên, lượng nước trữ tại các hồ khu vực phía Đông còn thấp, cần tiếp tục vận hành tiết kiệm, theo dõi sát diễn biến mưa và nhu cầu tưới cuối vụ; **khu vực phía Tây dự báo mưa giảm mạnh từ tháng 11/2026**, cần tranh thủ tích nước hợp lý, an toàn trong các tháng còn mưa. Trong bối cảnh El Niño có khả năng tiếp tục mạnh lên và lượng mưa cuối mùa có xu hướng thiếu hụt, nguy cơ một số hồ chứa không tích đủ nước, dòng chảy suy giảm, hạn hán, thiếu nước và cháy rừng sẽ gia tăng từ cuối năm 2026, kéo dài trong mùa khô 2026 - 2027, gây áp lực lớn đối với việc bảo đảm nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Như vậy, từ nay đến hết mùa khô 2026 - 2027, tỉnh phải đồng thời chủ động ứng phó với nhiều loại hình thiên tai có tính chất trái chiều và chuyển tiếp nhanh theo mùa: mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất tại khu vực phía Tây trong tháng 8 - 9/2026; bão, mưa lũ, ngập lụt tại khu vực phía Đông trong tháng 10 - 12/2026; đồng thời tranh thủ tích nước an toàn trong mùa mưa, chuẩn bị sớm các điều kiện ứng phó với El Niño có khả năng đạt đỉnh vào cuối năm 2026 - đầu năm 2027 và tiếp tục duy trì trong mùa xuân năm 2027, làm gia tăng nguy cơ hạn hán, thiếu nước, nắng nóng và cháy rừng, nhất là từ tháng 01 đến tháng 5/2027.

- Trước tình hình nêu trên, yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương tuyệt đối không được chủ quan; phải chuẩn bị đầy đủ phương án theo tình huống bất lợi nhất có khả năng xảy ra trên từng địa bàn, sẵn sàng chuyển trạng thái từ ứng phó mưa lũ sang phòng, chống hạn hán, thiếu nước và cháy rừng, không để bị động ngay từ đầu mùa khô năm 2027.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Chuyển mạnh từ ứng phó sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro thiên tai. Mục tiêu cao nhất là bảo vệ tính mạng, sức khỏe Nhân dân; không để xảy ra thiệt hại về người do chủ quan, chậm cảnh báo, chậm sơ tán hoặc thiếu trách nhiệm. Đồng thời, bảo vệ tài sản, kết cấu hạ tầng, công trình và các vùng sản xuất trọng điểm; hạn chế thấp nhất tác động của thiên tai đến sản xuất, kinh doanh, an sinh xã hội và việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 của tỉnh, nhất là mục tiêu tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 5%, trong đó 6 tháng cuối năm khoảng 5,58%.

- Phần đầu trước cao điểm mùa mưa bão, 100% hộ dân thuộc khu vực nguy hiểm được xác định, lập danh sách và có phương án sơ tán cụ thể theo từng cấp độ rủi ro; 100% công trình, vị trí xung yếu đã được xác định, gồm hồ, đập, đê, kè, tuyến giao thông, điểm ngập, điểm có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, được kiểm tra, phân công theo dõi và có phương án xử lý. Trước cao điểm mùa mưa bão, phải xác định đầy đủ các khu vực, điểm xung yếu và hộ dân có nguy cơ; hoàn thiện phương án sơ tán, phương án “04 tại chỗ”, cơ chế chỉ huy và chi viện; bảo đảm lực lượng, phương tiện, thông tin liên lạc, hậu cần có thể kích hoạt ngay trong giờ đầu.

- Đối với hạn hán, thiếu nước do tác động của El Niño 2026–2027, quản lý chặt chẽ từng hồ chứa, công trình cấp nước và khu tưới; xác định cụ thể nguồn nước, diện tích cây trồng, đàn vật nuôi và khu vực có nguy cơ thiếu nước, nhất là các địa bàn có mức độ rủi ro lớn, rất lớn và tỷ lệ tưới chủ động thấp. Chủ động xây dựng phương án cân đối, điều tiết, cấp nước, chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng và tổ chức sản xuất phù hợp với khả năng nguồn nước thực tế; không gieo trồng vượt khả năng cấp nước. Bảo đảm ưu tiên nước cho sinh hoạt, y tế và các nhu cầu thiết yếu; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; bảo vệ các vùng sản xuất chủ lực, cây trồng lâu năm, đàn vật nuôi và nuôi trồng thủy sản, hạn chế thấp nhất thiệt hại đối với sản xuất và nguy cơ cháy rừng.

- Duy trì hoạt động chỉ huy, y tế, viễn thông, giao thông và lưu thông hàng hóa thiết yếu trong mọi tình huống; tổ chức khắc phục nhanh hậu quả, sớm ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, không để thiên tai làm gián đoạn kéo dài các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026; Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của

Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Chương trình hành động số 31-Ctr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị: **Chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động; từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa; lấy phòng ngừa là chính, chuẩn bị cho tình huống bất lợi hơn dự báo.**

- Việc xây dựng phương án phải bám sát đặc điểm, mức độ rủi ro thiên tai và điều kiện thực tế của từng địa bàn, bảo đảm khả thi, có thể triển khai ngay khi xảy ra tình huống. Lấy bão số 13 và đợt mưa lũ lịch sử tháng 11/2025 làm tình huống tham chiếu để rà soát, kiểm tra năng lực ứng phó; đồng thời xây dựng kịch bản theo tình huống bất lợi nhất có khả năng xảy ra. Từng nhiệm vụ phải bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ địa bàn, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm; người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính khả thi, hiệu quả của phương án. Sau khi xây dựng, phương án phải được tập huấn, diễn tập hoặc vận hành thử, kiểm tra tại thực địa; kịp thời đánh giá, cập nhật, bổ sung và khắc phục ngay những nội dung chưa phù hợp.

- Lấy cơ sở làm nền tảng nhưng không khoán trắng cho cấp xã. “04 tại chỗ” phải thực sự là “04 tại chỗ”, đồng thời có cơ chế hiệp đồng, chi viện liên xã, liên khu vực và lực lượng cơ động cấp tỉnh khi tình huống vượt khả năng của địa phương.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng, hoàn thiện Phương án ứng phó thiên tai cấp xã

- Chủ tịch UBND xã, phường trực tiếp chủ trì rà soát, hoàn thiện và phê duyệt Phương án; chịu trách nhiệm về tính chính xác, sát thực tế và khả năng tổ chức thực hiện. Phương án phải được xây dựng từ thôn, làng, khu phố và từng khu dân cư, không sao chép phương án cấp tỉnh hoặc liệt kê nhiệm vụ chung.

- Nhận diện, khoanh vùng cụ thể từng khu vực ngập sâu, lũ quét, sạt lở đất, ven biển, ven sông, suối, vùng hạ du hồ đập, nhà yếu, ngầm trần, tuyến giao thông có nguy cơ chia cắt; lập danh sách đến từng hộ dân, từng đối tượng yếu thế, từng công trình, cơ sở sản xuất và điểm có nguy cơ cao.

- Xây dựng kịch bản ứng phó với bão mạnh, mưa lớn sau bão, bão chồng lũ, lũ chồng lũ, ngập sâu, lũ quét, sạt lở, sự cố hồ đập, mất điện, mất sóng và nhiều địa bàn đồng thời yêu cầu chi viện; xác định rõ ngưỡng kích hoạt, thẩm quyền quyết định, trình tự hành động và phương án thay thế khi người chỉ huy hoặc tuyến liên lạc chính bị gián đoạn.

- Phương án sơ tán phải cụ thể đến từng hộ, xác định rõ đối tượng ưu tiên, thời điểm, tuyến đường, phương tiện, lực lượng hỗ trợ, địa điểm tiếp nhận và các điều kiện thiết yếu về nước sạch, lương thực, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự. Kiên quyết di dời người dân khỏi khu vực nguy hiểm trước khi giao thông bị ngập, chia cắt; tuyệt đối không chờ nước vào nhà mới tổ chức sơ tán.

- Các sở, ngành xây dựng phương án theo chức năng, đồng thời phối hợp với địa phương kiểm tra khả năng vận hành tại cơ sở; bảo đảm các phương án

ngành và địa phương thống nhất về dữ liệu, đầu mối chỉ huy, lực lượng, phương tiện, tuyến cơ động và yêu cầu hỗ trợ.

2. Tổ chức thực chất phương châm “04 tại chỗ”

- Chỉ huy tại chỗ: xác định người chỉ huy chính, người thay thế, phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền xử lý, chế độ trực và phương thức liên lạc trong điều kiện bình thường, mất điện, mất sóng hoặc địa bàn bị cô lập.

- Lực lượng tại chỗ: lập danh sách cụ thể theo từng thôn, làng, khu phố và khu vực phụ trách; ưu tiên dân quân, công an cơ sở, thanh niên, người có kinh nghiệm sông nước, y tế, sơ cấp cứu và người có kỹ năng vận hành máy móc, xuồng, máy phát điện, thiết bị thông tin.

- Phương tiện, vật tư tại chỗ: xác định rõ chủng loại, số lượng, vị trí bố trí, tình trạng hoạt động, nhiên liệu, người quản lý và người vận hành; kiểm tra, bảo dưỡng, vận hành thử định kỳ. Khu vực ngập sâu, chia cắt phải có phương tiện nhỏ, nhẹ, cơ động, phù hợp địa hình, kèm áo phao, dây cứu sinh, đèn, loa và dụng cụ cứu hộ cần thiết.

- Hậu cần tại chỗ: bảo đảm nước sạch, lương thực, thuốc, điện dự phòng, nơi trú tránh, vệ sinh và điều kiện chăm sóc các đối tượng yếu thế; xác định nguồn dự trữ, đơn vị cung ứng, phương tiện vận chuyển và phương án bổ sung khi địa bàn bị chia cắt dài ngày.

- Thiết lập cơ chế hiệp đồng, chỉ viện theo cụm liên xã, liên phường, lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển và vùng núi; xác định địa bàn trung tâm, điểm tập kết, tuyến tiếp cận thay thế, nơi tiếp nhận người sơ tán và lực lượng dự bị. Khi vượt khả năng cơ sở, phải kích hoạt ngay lực lượng cơ động cấp tỉnh, quân đội, công an và các đơn vị hiệp đồng.

3. Tổ chức tập huấn, diễn tập, vận hành thử và kiểm tra thực tế

- Tập huấn, huấn luyện thực hành cho lực lượng chỉ huy, xung kích và người trực tiếp vận hành; tập trung kỹ năng sử dụng thuyền, xuồng, bè nhẹ, áo phao, dây cứu hộ, máy bơm, máy phát điện, bộ đàm, thiết bị thông tin dự phòng, sơ cấp cứu và cứu người trong dòng nước chảy xiết.

- Các xã, phường trọng điểm về thiên tai, nhất là các địa bàn chịu thiệt hại nặng trong năm 2025, phải hoàn thành diễn tập hoặc vận hành thử Phương án trước ngày 31/8/2026. Đồng thời, chủ động phối hợp với các địa phương lân cận thống nhất cơ chế hiệp đồng, chỉ viện lực lượng, phương tiện; xác định nơi tiếp nhận người sơ tán và tuyến tiếp cận thay thế khi địa bàn bị cô lập, chia cắt.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất và vận hành thực tế tại các địa bàn trọng điểm; nội dung kiểm tra tập trung vào lực lượng, phương tiện, vị trí tập kết, tuyến sơ tán và địa điểm tiếp nhận người dân. Sau tập huấn, diễn tập, kiểm tra phải bổ sung ngay Phương án, thay thế phương tiện hư hỏng, kiện toàn lực lượng và xử lý các điểm nghẽn.

4. Chủ động ứng phó bão mạnh, mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất

- Tập trung kích bản bão chồng lũ, mưa lớn sau bão, lũ chồng lũ, ngập sâu kết hợp mất điện, mất sóng, chia cắt giao thông; lũ quét, sạt lở xảy ra ban đêm; sự cố hồ đập, xả lũ khi hạ du đã ngập và nhiều địa phương đồng thời cần cứu hộ.

- Rà soát tàu thuyền, lồng bè, khu neo đậu, nhà yếu, công trường, cần trục, cây xanh, tầng hầm, khu công nghiệp, trường học, bệnh viện và công trình trọng điểm; kiên quyết không để người ở lại trên tàu thuyền, lồng bè, chòi canh hoặc khu vực đã có yêu cầu sơ tán.

- Bố trí biển cảnh báo, rào chắn, chốt trực tại ngầm tràn, cầu yếu, điểm ngập sâu và vị trí sạt lở; kiểm soát người, phương tiện, không để đi vào khu vực nguy hiểm. Lực lượng ứng cứu tại chỗ phải sẵn sàng tiếp cận, cứu người ngay trong giờ đầu.

5. Chủ động ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, nắng nóng và cháy rừng

- Hoàn thiện Phương án phòng ngừa, ứng phó hạn hán, thiếu nước năm 2026 và đầu năm 2027 theo cách tiếp cận từ từng hồ chứa, từng khu tưới, từng công trình cấp nước; cập nhật linh hoạt theo diễn biến mưa, dòng chảy và dung tích thực tế.

- Thực hiện nguyên tắc **“lấy tích nước an toàn là chính, tiết kiệm nước là then chốt”**; ưu tiên nước sinh hoạt, cây công nghiệp dài ngày giá trị cao, chăn nuôi, sau đó mới đến lúa, cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản và môi trường. Hạn chế, không để người dân xuống giếng tại khu vực chưa xác định được nguồn nước bảo đảm.

- Kiểm kê nguồn nước, điều tiết liên hồ, tưới luân phiên, giảm thất thoát, áp dụng tưới ướt – khô xen kẽ, tưới nhỏ giọt, phun mưa; chuẩn bị trạm bơm dã chiến, nạo vét cửa lấy nước, khơi thông kênh dẫn, sửa chữa công trình cấp nước và phương án chở nước sạch đến khu vực thiếu nước.

- Rà soát vùng trọng điểm cháy rừng, vật liệu cháy, nguồn nước chữa cháy, đường băng cản lửa, chòi canh, thiết bị, lực lượng chủ rừng; trực, tuần tra 24/24 giờ trong thời kỳ nguy cơ cao; kiểm soát chặt việc đốt thực bì, đốt mía, đốt rơm rạ và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

6. Bảo đảm an toàn công trình, xử lý các nhiệm vụ cấp bách và di dời dân khỏi khu vực nguy hiểm

- Kiểm tra an toàn hồ đập, đê kè, công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước, điện, viễn thông, giao thông, trường học, bệnh viện, cảng biển, khu neo đậu, khu công nghiệp, kho hàng và công trình đang thi công; từng điểm xung yếu phải có người theo dõi, phương án xử lý, lực lượng, vật tư và thời gian khắc phục.

- Triển khai quyết liệt Kế hoạch tiêu thoát lũ hạ du sông Hà Thanh năm 2026; tập trung nạo vét, khơi thông các tuyến, vị trí đủ điều kiện, xử lý điểm nghẽn dòng chảy, bàn giao mặt bằng, giải tỏa vi phạm hành lang đê điều và hành lang thoát lũ; ngăn chặn vi phạm mới, không để tái lần chiếm.

- Đối với 16 dự án/phương án bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai, tổ chức thi công cuốn chiếu, giao đất đến đâu khởi công nhà ở đến đó; hoàn thành khởi công toàn bộ số nhà theo kế hoạch năm 2026 trước ngày 31/8/2026, di dời người dân khỏi khu vực nguy hiểm trước ngày 31/10/2026, hoàn thành bàn giao 100% nhà ở trước ngày 30/11/2026 và giải ngân toàn bộ nguồn vốn được phân bổ trước ngày 31/12/2026.

- Trong thời gian chưa hoàn thành di dời, phải đưa từng hộ còn ở trong khu vực nguy hiểm vào Phương án sơ tán, xác định rõ nơi đến, lực lượng, phương tiện và người chịu trách nhiệm; chủ động sơ tán ngay khi có nguy cơ, không để xảy ra thiệt hại về người do chậm triển khai dự án hoặc chậm di dời dân.

- Tiếp tục rà soát các khu vực dân cư có nguy cơ thiên tai ngoài 16 dự án/phương án đang triển khai; phân loại mức độ cấp bách, xác định giải pháp, nguồn lực và lộ trình xử lý, ưu tiên trước các khu vực có nguy cơ rất cao.

- Đẩy nhanh chuẩn bị đầu tư các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn trọng điểm, cấp bách theo nhiệm vụ đã được giao.

7. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc và ứng dụng khoa học, công nghệ

- Chuyển từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, xác định rõ khu vực nào có thể ngập, địa bàn nào có nguy cơ chia cắt, hồ nào phải theo dõi, tuyến đường nào cần kiểm soát và hộ dân nào phải sơ tán; truyền tin đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm bằng nhiều kênh.

- Duy trì Hệ thống thông tin phòng, chống thiên tai tỉnh là nguồn dữ liệu dùng chung; chuẩn hóa bản đồ rủi ro, cơ sở dữ liệu hộ dân phải sơ tán, điểm xung yếu, lực lượng, phương tiện, hồ đập và nguồn nước. Đẩy mạnh ứng dụng quan trắc tự động, cảnh báo mực nước, cảnh báo cháy rừng và công cụ hỗ trợ chỉ huy, điều hành theo thời gian thực.

- Hoàn thiện phương án thông tin liên lạc dự phòng bằng vô tuyến, điện thoại vệ tinh, bộ đàm, tin nhắn, loa truyền thanh và các hình thức phù hợp khác; nghiên cứu khả năng ứng dụng Internet vệ tinh Starlink tại sở chỉ huy, địa bàn trọng điểm, khu vực thường xuyên bị cô lập, chia cắt, bảo đảm đúng quy định và an toàn thông tin.

8. Chủ động khắc phục hậu quả, huy động nguồn lực và siết chặt kỷ luật

- Chuẩn bị trước lực lượng, vật tư, vật liệu, thiết bị, đơn vị cung ứng và phương án khôi phục giao thông, điện, nước, viễn thông, trường học, cơ sở y tế, vệ sinh môi trường, nhà ở và sản xuất; không để chậm khắc phục do thiếu đầu mối, thiếu vật tư hoặc bị động về nguồn cung.

- Chủ động sử dụng ngân sách được giao, nguồn dự phòng, Quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn hợp pháp khác theo đúng phạm vi, đối tượng, nhiệm

vụ chi; ưu tiên phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý công trình xung yếu, cứu hộ và di dời dân; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, không dàn trải, trùng lặp.

- Kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định các hành vi phá rừng, lấn chiếm sông, suối, san lấp ao hồ, khai thác cát trái phép, xây dựng trong hành lang thoát lũ và các vi phạm làm gia tăng rủi ro; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, chậm cảnh báo, chậm sơ tán hoặc không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai; chỉ đạo Chi cục Thủy lợi thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Thường trực phòng, chống thiên tai tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phương án ứng phó thiên tai tỉnh Gia Lai năm 2026. Theo dõi từng nhiệm vụ, xác định rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, sản phẩm, tiến độ và kết quả; tổng hợp nhiệm vụ chậm, quá hạn, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời.

- Khẩn trương rà soát, tham mưu cập nhật, bổ sung Phương án ứng phó thiên tai tỉnh Gia Lai năm 2026, bảo đảm bám sát quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026, cùng Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện kết luận tại Thông báo số 117-TB/VPTW.

- Hướng dẫn, kiểm tra UBND các xã, phường rà soát, hoàn thiện Phương án ứng phó thiên tai cấp xã; đôn đốc cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin phòng, chống thiên tai của tỉnh; hoàn thành **trước ngày 15/8/2026**.

- **Trước ngày 15/8/2026**, tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tại các địa phương trọng điểm; ưu tiên hồ, đập, hạ du sông Hà Thanh, vùng ven biển, vùng núi có nguy cơ lũ quét, sạt lở, chia cắt. Hoàn thành kiểm tra, xác định rõ tồn tại, điểm nghẽn, trách nhiệm và biện pháp khắc phục; tổng hợp kết quả, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh **trước ngày 20/9/2026**.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương chuẩn bị và tổ chức diễn tập vận hành Phương án cấp tỉnh, bảo đảm cơ chế chỉ huy, phối hợp, thông tin liên lạc được kích hoạt, vận hành đồng bộ, thông suốt từ cấp tỉnh đến tất cả các xã, phường; hoàn thành **trước ngày 15/9/2026**.

- **Trước ngày 15/8/2026**, hoàn thiện Phương án phòng, chống hạn hán, thiếu nước năm 2026 và đầu năm 2027, ứng phó với El Niño; thống nhất số liệu nguồn nước, nhu cầu sử dụng, kịch bản thiếu hụt, thứ tự ưu tiên cấp nước, ngưỡng kích hoạt, giải pháp ứng phó, nguồn lực và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; trình UBND tỉnh xem xét theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi và UBND các xã, phường kiểm kê nguồn nước, tính toán cân bằng nước cho từng hồ chứa, từng khu tưới; cập nhật hằng tuần mực nước, dung tích, lượng nước đến và khả năng cấp nước của các hồ chứa lớn, vừa.

- Chủ trì kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc chủ sở hữu, đơn vị quản lý, khai thác và địa phương thực hiện nghiêm phương án bảo đảm an toàn đối với 12 hồ có nguy cơ mất an toàn.

- Chủ trì theo dõi, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; hướng dẫn, kiểm tra các địa phương, chủ rừng rà soát phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, lực lượng, phương tiện, nguồn nước và đường tiếp cận. Khi cấp dự báo cháy rừng ở mức nguy hiểm, cực kỳ nguy hiểm, phải tổ chức trực, kiểm soát nghiêm việc sử dụng lửa trong rừng và gần rừng; phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sẵn sàng huy động lực lượng xử lý ngay trong giờ đầu.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc 16 dự án/phương án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai; tiếp tục rà soát các khu vực dân cư có nguy cơ ngoài danh mục đang triển khai, đề xuất thứ tự ưu tiên và giải pháp xử lý. Đôn đốc thực hiện các giải pháp tiêu thoát lũ hạ du sông Hà Thanh, xử lý điểm nghẽn, vi phạm hành lang, bàn giao mặt bằng; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các nội dung chậm, vướng mắc.

- Duy trì nghiêm chế độ trực ban; theo dõi sát diễn biến khí tượng, thủy văn, nguồn nước và tình hình thiên tai; kịp thời tham mưu kích hoạt phương án, điều phối nguồn lực, tổng hợp thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và giải pháp khắc phục hậu quả, không để chậm thông tin, chậm tham mưu hoặc bị động trong chỉ đạo, điều hành.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì rà soát, hoàn thiện phương án hiệp đồng lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân, vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm theo từng hướng và cụm địa bàn trọng điểm; hoàn thành **trước ngày 15/8/2026**.

- Duy trì lực lượng cơ động cấp tỉnh và các đơn vị hiệp đồng sẵn sàng xử lý kịch bản bão mạnh, lũ lịch sử, ngập sâu, sạt lở, cháy rừng; ưu tiên cứu người, tiếp cận khu vực cô lập, vận chuyển thuốc, nước sạch, lương thực. Kiểm tra thực tế khả năng hoạt động của xuồng, xe chuyên dụng, thiết bị thông tin và phương tiện cứu nạn trước khi đưa vào danh sách sẵn sàng.

3. Công an tỉnh

- Hoàn thiện phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và bảo vệ tài sản tại khu vực sơ tán, khu vực bị thiên tai; xác định rõ lực lượng, phương tiện, tuyến phân luồng, chốt kiểm soát và người chỉ huy theo từng cụm địa bàn.

- Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở nắm chắc hộ dân, địa bàn, điểm ngập, điểm sạt lở; phối hợp tổ chức và, khi cần thiết, thực hiện biện pháp theo thẩm quyền để bảo đảm sơ tán an toàn. Thiết lập rào chắn, phân luồng tại ngầm tràn,

cầu yếu, vị trí ngập sâu; không để người, phương tiện đi vào khu vực đã cảnh báo nguy hiểm.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, khu dân cư, chợ, kho hàng, cơ sở sản xuất và công trình trọng điểm trong điều kiện nắng nóng; phối hợp điều tra, xử lý hành vi gây cháy, phá rừng, lợi dụng thiên tai để trục lợi, xâm phạm tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Rà soát, cập nhật đầy đủ danh sách tàu thuyền, thuyền viên, lồng bè, chòi canh, khu neo đậu và phương tiện hoạt động trên biển; xác định rõ đầu mối liên lạc, phương án kêu gọi, hướng dẫn neo đậu, kiểm soát xuất bến và cứu hộ trên biển. Cơ sở dữ liệu phải cập nhật thường xuyên và dùng được ngay khi có tin bão, áp thấp nhiệt đới.

- Phối hợp với UBND các xã, phường ven biển kiểm đếm, kiên quyết không để người ở lại trên tàu thuyền, lồng bè, chòi canh khi có yêu cầu sơ tán; bảo đảm thông tin hai chiều với ngư dân và sẵn sàng lực lượng, phương tiện tìm kiếm, cứu nạn theo địa bàn được phân công.

5. Sở Xây dựng

- Rà soát các tuyến giao thông, cầu, cống, taluy, điểm ngập, sạt lở, chia cắt; hạ tầng thoát nước đô thị, nhà ở, công trình công cộng, công trường, cần trục và cây xanh có nguy cơ mất an toàn. Hoàn thành danh mục điểm xung yếu, phương án phân luồng, vật tư, thiết bị và đơn vị xử lý.

- Chủ trì, phối hợp địa phương xử lý điểm nghẽn dòng chảy và ngập đô thị; kiểm tra an toàn công trình đang thi công trước mưa bão, không để vật tư, thiết bị, đất đá làm cản trở thoát lũ hoặc gây nguy hiểm cho khu dân cư.

6. Sở Công Thương,

- Hoàn thiện phương án dự trữ, cung ứng lương thực, thực phẩm, nước uống, xăng dầu và hàng hóa thiết yếu cho khu vực sơ tán, vùng bị chia cắt; xác định kho hàng, doanh nghiệp đầu mối, phương tiện vận chuyển, tuyến thay thế và lượng dự phòng tối thiểu.

- Rà soát an toàn hồ thủy điện, thực hiện đúng quy trình vận hành, thông báo xả nước theo quy định và tình huống thực tế; phối hợp điều tiết nguồn nước hài hòa giữa an toàn công trình, cấp nước hạ du và phát điện.

- Chỉ đạo Điện lực Gia Lai bảo đảm điện ưu tiên cho cơ quan chỉ huy, bệnh viện, cơ sở cấp nước, trạm bơm, điểm sơ tán và hạ tầng thông tin; chuẩn bị vật tư, máy phát, lực lượng khắc phục sự cố.

7. Sở Tài chính:

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương chủ động sử dụng ngân sách được giao, nguồn dự phòng và nguồn hợp pháp khác để xử lý nhiệm vụ cấp bách theo đúng thẩm quyền, định mức, chế độ theo quy định hiện hành.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát các đề xuất bổ sung phương tiện, vật tư cho các địa phương; tham mưu UBND tỉnh đối với nội dung vượt khả năng của đơn vị, địa phương theo đúng quy định, không đề xuất dàn trải.

8. Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Gia Lai và Viettel Gia Lai

- **Trước ngày 10/8/2026**, hoàn thiện phương án bảo đảm thông tin liên lạc, hạ tầng số và Hệ thống thông tin phòng, chống thiên tai; lập danh sách trạm phát sóng, tuyến cáp, điểm cầu xung yếu, nguồn điện dự phòng, thiết bị cơ động và đầu mối xử lý sự cố theo từng khu vực.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng Internet vệ tinh Starlink làm phương thức thông tin liên lạc dự phòng phục vụ chỉ huy, điều hành ứng phó thiên tai tại các khu vực có nguy cơ mất sóng, cô lập, chia cắt; làm rõ điều kiện pháp lý, kỹ thuật, an toàn thông tin, nguồn điện, kinh phí và lộ trình triển khai, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/8/2026**.

9. Sở Y tế

- **Trước ngày 15/8/2026**, hoàn thành rà soát phương án y tế ứng phó thiên tai, danh mục thuốc, hóa chất, vật tư, cơ sở thuốc, vật tư y tế cấp cứu, đội y tế cơ động, nguồn điện, nước và phương tiện vận chuyển người bệnh; ưu tiên điểm sơ tán, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có nguy cơ chia cắt.

- Chủ động hướng dẫn phòng, chống tác động của nắng nóng đối với sức khỏe; bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh trước, trong và sau thiên tai; có phương án duy trì hoạt động liên tục của cơ sở y tế.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Rà soát phương án bảo đảm an toàn học sinh, giáo viên và tài sản trường học trong năm học 2026–2027; hướng dẫn cơ sở giáo dục chủ động cho học sinh nghỉ học, di chuyển hoặc tổ chức học phù hợp theo thẩm quyền khi thiên tai.

11. Các Ban Quản lý dự án tỉnh:

- Chỉ đạo nhà thầu bảo đảm an toàn công trình, người lao động, máy móc, vật tư và đường công vụ; sẵn sàng khắc phục sự cố, không để hoạt động thi công làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh đơn đốc các nhà thầu tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thuộc 16 dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai được giao làm chủ đầu tư; phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở, di dời dân và hoàn thành giải ngân toàn bộ nguồn vốn đã được phân bổ; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn trọng điểm, cấp bách được giao.

- Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh khẩn trương đơn đốc các nhà thầu hoàn thành các hạng mục nạo vét, khơi thông dòng chảy phục vụ tiêu thoát lũ sông Hà Thanh **trước ngày 30/9/2026**.

12. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Gia Lai

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên diễn biến ENSO, bão, mưa lớn, lũ, sạt lở, nắng nóng, hạn hán, nguồn nước; tăng tần suất bản tin khi có nguy cơ và cung cấp kịp thời cho cơ quan chỉ huy, địa phương.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường chuyển hóa bản tin chuyên môn thành cảnh báo tác động theo địa bàn, có thông tin về phạm vi, thời gian, mức độ, đối tượng có nguy cơ và khuyến nghị hành động.

13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó bão, lũ, hạn hán, nắng nóng, cháy rừng, sạt lở và sử dụng nước tiết kiệm trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở; lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các khu, điểm du lịch và cơ sở lưu trú du lịch rà soát, thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho du khách, người lao động và cơ sở vật chất trong mùa mưa, bão; chủ động cảnh báo, tạm dừng hoạt động tại khu vực nguy hiểm và tổ chức sơ tán khi có tình huống thiên tai.

14. Các Công ty Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai, Bình Định

- Rà soát, bảo đảm an toàn các công trình được giao quản lý; vận hành hồ chứa đúng quy trình, ưu tiên an toàn đập và vùng hạ du, không tích nước vượt giới hạn an toàn. Kiểm kê, tính toán cân bằng nước từng hồ, từng khu tưới; cập nhật, báo cáo mực nước, dung tích, lưu lượng đến, lưu lượng xả và khả năng cấp nước; tổ chức trực 24/24 giờ khi có thiên tai.

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định: Vận hành tiết kiệm, hiệu quả các hồ Định Bình, Đồng Mít, Núi Một và hệ thống Văn Phong; chủ động điều hòa, chuyển nước hỗ trợ các khu tưới có nguy cơ thiếu nước; quản lý, vận hành công trình ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, bảo đảm cấp nước cuối vụ Hè Thu và tích nước an toàn phục vụ vụ Đông Xuân 2026–2027.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai: Tranh thủ các đợt mưa để tích nước an toàn; lập kế hoạch cấp nước, phòng, chống hạn cho từng hồ, từng khu tưới; phối hợp đề xuất diện tích sản xuất phù hợp khả năng nguồn nước; chuẩn bị máy bơm, nhiên liệu và phương án khai thác dung tích chết để xử lý thiếu nước cục bộ.

15. UBND các xã, phường

- Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn; yêu cầu nắm chắc dân, chắc địa bàn, chắc rủi ro, chắc lực lượng và phương tiện. Hoàn thành phương án ứng phó cấp xã, bảng phân công người chỉ huy, lực lượng xung kích, phương tiện, vật tư, hậu cần và đầu mối thông tin.

- Tổ chức rà soát đến từng thôn, làng, khu phố và từng hộ dân tại các khu vực có nguy cơ ngập sâu, lũ quét, sạt lở đất, ven biển, ven sông, suối và nhà ở không bảo đảm an toàn. Lập danh sách sơ tán theo từng kịch bản, xác định rõ địa

điểm tiếp nhận, tuyến đường, người hỗ trợ, phương tiện và điều kiện hậu cần; bảo đảm thống nhất với dữ liệu cập nhật trên Hệ thống thông tin phòng, chống thiên tai của tỉnh. Hoàn thành rà soát, hoàn thiện Phương án ứng phó thiên tai cấp xã **trước ngày 15/8/2026**; đối với Phương án đã được phê duyệt, phải kịp thời cập nhật, bổ sung đầy đủ các nội dung nêu trên.

- Rà soát nguồn nước sinh hoạt, công trình cấp nước, vùng sản xuất có nguy cơ hạn; phối hợp đơn vị thủy lợi xác định diện tích được gieo trồng, lịch tưới, diện tích phải chuyển đổi; công khai để người dân biết và không để xuống giống tự phát tại nơi chưa bảo đảm nước.

- Tổ chức bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; kiểm tra, cấm biển và khoanh vùng khu vực ngập sâu, sạt lở, bờ sông, bờ biển, ngầm tràn; xử lý ngay hành vi lấn chiếm dòng chảy, xây dựng trái phép, khai thác cát, phá rừng, đốt thực bì làm gia tăng rủi ro.

- UBND các xã, phường, nhất là địa bàn thường xuyên ngập sâu, chia cắt, cô lập, khẩn trương rà soát, bố trí tại chỗ phương tiện cứu hộ, cứu nạn phù hợp với địa hình và điều kiện tiếp cận như thuyền thúng, xuồng cao su, xuồng nhỏ, sồng nhôm; đồng thời trang bị đầy đủ áo phao, phao tròn, dây cứu sinh, đèn pin, loa cầm tay và các thiết bị cần thiết. Đối với 61 xã, phường có 321 vị trí trọng điểm ngập sâu, chia cắt theo Phụ lục 8 của Phương án, tại từng vị trí phải bố trí lực lượng chốt trực, người chỉ huy, người vận hành và tối thiểu 02 - 03 phương tiện cứu hộ nhỏ, cơ động, bảo đảm kịp thời tiếp cận, sơ tán và cứu hộ người dân ngay từ những giờ đầu; đồng thời cấm biển cảnh báo, rào chắn, kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện qua khu vực nguy hiểm. Ưu tiên các cụm địa bàn Hoài Nhơn, Phù Mỹ, An Nhơn, Tuy Phước, Quy Nhơn và các xã Bình Khê, Bình Hiệp, Tây Sơn, Phù Cát.

- Rà soát kỹ hiện trạng phương tiện, vật tư, trang thiết bị hiện có, khả năng huy động trên địa bàn; đề xuất bổ sung, mua sắm các trang thiết bị thật sự cần thiết, phù hợp với đặc điểm ngập lụt, chia cắt của từng khu vực, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh dàn trải, trùng lặp, lãng phí; trong đó xác định rõ chủng loại, số lượng, địa bàn bố trí, lực lượng quản lý, vận hành.

- Các xã, phường ven biển rà soát đến từng tàu thuyền, thuyền viên, lồng bè, chòi canh, khu neo đậu, bãi tắm, khu, điểm du lịch và cơ sở lưu trú; xác định nơi tránh trú, phương tiện và lực lượng sơ tán; kiểm soát, tạm dừng hoạt động tại khu vực nguy hiểm theo thẩm quyền, không để người dân, du khách ở lại trên tàu thuyền, lồng bè, chòi canh khi có yêu cầu sơ tán.

- Các địa bàn có rủi ro hạn hán lập phương án cấp nước đến từng thôn, làng, cụm dân cư và vùng sản xuất; xác định nguồn nước thay thế, điểm cấp nước, phương tiện vận chuyển, máy bơm có thể huy động; công khai diện tích, lịch tưới và khu vực không bảo đảm nguồn nước, không để xuống giống ngoài kế hoạch.

- Các xã, phường có rừng, nhất là An Vinh, khu vực Phù Mỹ, Bình Hiệp, Bình Khê, Tây Sơn và các địa bàn có rủi ro cháy rừng lớn, rất lớn, phải xác định cụ thể khu vực trực canh, đường tiếp cận, nguồn nước, đường băng cản lửa, lực lượng và phương tiện chữa cháy. Khi cấp dự báo cháy rừng ở mức nguy hiểm,

cực kỳ nguy hiểm, tổ chức trực, tuần tra, kiểm soát chặt việc sử dụng lửa, đốt thực bì, đốt mía và xử lý ngay khi cháy mới phát sinh.

- UBND các xã, phường Bồng Sơn, Bình Khê, Bình Hiệp, Tây Sơn, Phù Cát, Đề Gi, Bình Phú, Đak Pơ, Ia Nan và Ia Rsaï tổ chức thực hiện nghiêm phương án bảo đảm an toàn đối với 12 hồ có nguy cơ mất an toàn; cập nhật danh sách hộ vùng hạ du, phương án cảnh báo, sơ tán và bố trí trực trong thời gian mưa lũ.

- Các địa phương có khu dân cư nằm trong vùng nguy cơ sạt lở, mất an toàn và đang triển khai dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai, nhất là các xã Đề Gi, Cát Tiến, An Hòa, Vĩnh Sơn, Phù Mỹ Đông, Uar và Ia Dreh, tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng, nhà ở; khẩn trương di dời người dân đến nơi ở mới an toàn trước cao điểm mùa mưa bão năm 2026.

- Các xã, phường trọng điểm về thiên tai tổ chức diễn tập hoặc vận hành thử phương án ứng phó **trước ngày 31/8/2026** theo tình huống liên xã, liên phường; phối hợp với các địa phương lân cận thống nhất phương án hiệp đồng, chi viện lực lượng, phương tiện, nơi tiếp nhận người sơ tán và tuyên tiếp cận thay thế khi địa bàn bị cô lập, chia cắt.

16. Các sở, ban, ngành đơn vị là thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND các xã, phường tiếp tục rà soát, khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ đã được giao tại Văn bản số 9078/UBND-NNMT ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị – xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành cảnh báo, sơ tán, sử dụng nước tiết kiệm, phòng cháy rừng; tổ chức lực lượng cộng đồng hỗ trợ người yếu thế, hộ nghèo, hộ neo đơn trước, trong và sau thiên tai.

- Phối hợp giám sát việc huy động, tiếp nhận, phân phối cứu trợ, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; kịp thời phản ánh nhu cầu chính đáng và những bất cập tại cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, thông báo để Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị là thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh;
- VNPT Gia Lai và Viettel Gia Lai;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, N2, N5, N8, N6.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Đình Triết